TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **62/**2023/HS-ST
Ngày: 29/3/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ***Bà Huỳnh Thị Kim Phượng****.*

Các Hội thẩm nhân dân: ***- Ông Nguyễn Lương Khoa.***

- Bà Nguyễn Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: ***Bà Nguyễn Thị Kim Hương.***

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: ***Bà Nguyễn Thị Kim Huệ*** *- Kiểm sát viên.*

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **23**/2023/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **45**/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H;** Tên gọi khác: Tý.

Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1993 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo.

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lái xe.

Họ và tên cha: Nguyễn Văn X, sinh năm 1954.

Họ và tên mẹ: Vũ Thị N, sinh năm 1961.

Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo Nguyễn Văn H đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 02/6/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai, chờ xét xử *(Có mặt).*

*** Người bị hại:**

- Anh Nguyễn Hoàng Đình Ng, sinh năm 1996 (đã chết).

Địa chỉ: khu phố 4, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của anh Nghĩa là bà Lê Thị Kim C, sinh năm 1978 và ông Nguyễn Hoàng Đình T, sinh năm 1973. Ông T ủy quyền cho bà C đại diện *(Có mặt)*

Địa chỉ: khu phố 4, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm 2004 *(Có mặt).*

Địa chỉ: khu 6, ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2001.

Địa chỉ: ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2001.

Địa chỉ: ấp Việt Kiều, xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Ngô Quang Bê T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: 30 K, Hoàng Quốc Việt, phường Phú Mỹ, quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh.

- Anh Hồ Sỹ Lm, sinh năm 1970.

Địa chỉ: 30 K, Hoàng Quốc Việt, phường Phú Mỹ, quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh.

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 2001.

Địa chỉ: khu phố 5, ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Lê Quốc D, sinh năm 2004.

Địa chỉ: ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 2002.

Địa chỉ: khu phố 3, tổ 14, ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Nguyễn Hoàng Đình T, sinh năm 2000.

Địa chỉ: khu phố 4, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

(Những người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ việc Nguyễn Hoàng Đình Ng, sinh năm 1996, ngụ khu phố 4, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai nhắn tin qua mạng xã hội Facebook chửi Nguyễn Văn H nên Nguyễn Văn H có ý định tìm gặp Nguyễn Hoàng Đình Ng để giải quyết mâu thuẫn. Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 04/3/2021, nghe được thông tin Nguyễn Hoàng Đình Ng đang ngồi nhậu cùng với Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm 2004; Nguyễn Quốc V, sinh năm 2002; Nguyễn Văn T, sinh năm 2001, Lê Quốc D, sinh năm 2004 cùng ngụ ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai và Nguyễn Văn H, sinh năm 2001, trú ấp Việt Kiều, xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tại nhà trong rẫy của anh H ở

ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai nên H đi tìm Ng để giải quyết mâu thuẫn. Thấy Ng đến H đi ra đường, cách vị trí các đối tượng trên đang ngồi nhậu khoảng 20m để nói chuyện với Nghĩa giải quyết mâu thuẫn. Qúa trình nói chuyện không giải quyết được mâu thuẫn nên H đã lao vào đánh Ng bằng tay, chân rồi vật Ng té xuống đường bê tông. Lúc này, Nguyễn Tuấn Đ do tức giận việc Ng dùng dao đuổi đánh Đ trước đó (nhưng giữa Đ và Ng không có mâu thuẫn, thù tức gì với nhau, không rõ vì lý do gì Ng đuổi đánh Đ) nên Đ dùng chân đá vào vai phải của Ng (đang ngồi, chống tay về phía sau) 02 cái không gây thương tích rồi bỏ đi. Phát hiện sự việc những người có mặt tại đó đã can ngăn nên Ng bỏ đi về nhà. Khi về đến nhà, Ng gặp Nguyễn Hoàng Đình T, sinh năm 1996 (em ruột Ng) và anh Nguyễn Tuấn L, sinh năm 2001, ngụ ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đang ngồi chơi tại nhà của Ng. Khi nhìn thấy Ng chảy máu ở đầu và miệng, L và T hỏi Ng sao bị chảy máu ở đầu và miệng thì Ng nói "bị H và nhóm bạn của H đánh" rồi Ng đi vào nhà. Từ sáng ngày 04/3/2021 đến hết ngày 05/3/2021, Ng ở nhà không đi đâu, không xảy ra mâu thuẫn, xô xát đánh nhau với ai. Đến sáng ngày 06/3/2021 Ng và L cùng đi xe khách Kim Mạnh Hùng từ xã Xuân Hiệp lên quán phở "Trang" tại địa chỉ 30K, Hoàng Quốc Việt, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh để làm nhân viên phục vụ tại quán. Đến tối ngày 06/3/2021, Ng và L ở tại phòng nghỉ của nhân viên sát bên quán phở "Trang" cùng với anh Hồ Sỹ L, sinh năm 1970, ngụ số 45, đường Mang Cá, phường Tây Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế và anh Ngô Quang Bê T, sinh năm 1993, ngụ huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắc (đều là nhân viên của quán). Trong đêm 06/3/2021 đến sáng ngày 07/3/2021, Ng có dấu hiệu sốt cao, đau đầu nên L đi mua thuốc hạ sốt về cho Ng uống nhưng không hết. Đến sáng ngày 07/3/2021, do Ng bỏ ăn và không có dấu hiệu hạ sốt nên L đưa Ng ra đón xe Kim Mạnh Hùng về lại huyện Xuân Lộc. Khoảng 11 giờ trưa ngày 07/3/2021 khi về đến huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai do Ng mệt không đi nổi nên L đưa Nghĩa vào quán cà phê Việt Kiều, thuộc ấp Việt Kiều, xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai để nghỉ và L tiếp tục mua thức ăn và thuốc hạ sốt cho Ng nhưng Ng vẫn không ăn và không uống thuốc. Đến 20 giờ cùng ngày, Ng vẫn sốt cao và nằm ngủ li bì nên Lộc gọi điện thoại cho bà Lê Thị Kim C, sinh năm 1978 (là mẹ ruột của Ng) trú khu phố 4, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đến đón Ng về nhà. Sau khi về nhà, Ng có biểu hiện nói nhảm, mất nhận thức và đại tiện ở trong nhà, do nghỉ rằng Ng có biểu hiện tâm thần nên đến sáng ngày 08/3/2021, gia đình đưa Ng đi điều trị tại bệnh viện Tâm thần Trung Ương 2 để điều trị. Đến sáng ngày 09/3/2021, Nguyễn Hoàng Đình Ng đã tử vong tại bệnh viện Tâm thần Trung ương 2.

Hậu quả:

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 570/KLGD-PC09 ngày 05/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Hoàng Đình Ng như sau:

+ Dấu hiệu chính: Sưng nề da vùng đỉnh trái. Xây sát da vùng trán phải. Xây sát da khuỷu tay trái. Tụ máu dưới da, cơ vùng đỉnh – chẩm bên trái. Tụ máu dưới màng cứng và xuất huyết thùy trán trái, phù não bán cầu trái. Não thất bên phải xuất huyết. Mô bệnh học: Xuất huyết, tụ máu não và phù não nặng, các tạng khác phù nề, sung huyết.

+ Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não nặng, tụ máu dưới màng cứng và xuất huyết trán trái, phù não bán cầu trái, não thất bên phải xuất huyết.

+ Cơ chế gây thương tích: Nạn nhân bị vật tày tác động vào vùng đỉnh phải gây sưng nề da, chấn thương sọ não. Do không được cấp cứu và điều trị kịp thời lượng xuất huyết ngày càng nhiều, phù não dẫn đến tử vong (Bút lục số 29).

* Tại Công văn số 349/PC09 ngày 16/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, trả lời về việc xác minh tuổi những thương tích dẫn đến việc Nguyễn Hoàng Đình Ng tử vong:

1. Các thương tích nạn nhân gồm:

- Sưng nề da vùng đỉnh trái;
- Xây sát da vùng trán phải;
- Xây sát da khuỷu tay trái.

2. Các vết xây sát da đã hình thành vảy màu nâu sẫm, bề mặt tổn thương được bao phủ bởi các tế bào biểu mô, sưng nề có màu đen nhạt. Nên các thương tích trên người nạn nhân được hình thành từ 4 đến 6 ngày trước khi tử vong (ngày tử vong 09/3/2021).

* Tại biên bản làm việc ngày 12/12/2021 tại Bệnh viện tâm thần Trung ương 2 thể hiện: Bệnh nhân Nguyễn Hoàng Đình Ng nhập viện lúc 10 giờ 51 phút ngày 08/3/2021, khi vào viện thì Ng có biểu hiện la hét, tinh thần bị kích động nên các bác sỹ điều trị và gia đình đã trói chân, trói tay Ng vào gường. Nghĩa chết lúc 5 giờ 30 phút ngày 09/3/2021. Quá trình điều trị Ng không bị té, đập đầu và không bị thương tích gì do ai đánh, nếu có bác sĩ sẽ ghi rõ vào trong hồ sơ bệnh án.

* Tại văn bản số 02/PC09 ngày 05/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai về việc giải thích cơ chế gây thương tích trong kết luận giám định pháp y về tử thi số 570/KLGD-PC09 ngày 05/4/2021 thể hiện:

- Qua khám nghiệm tử thi và kết quả mô bệnh học: Nạn nhân bị sung nề da vùng đỉnh trái, tụ máu dưới da cơ vùng đỉnh – chẩm trái, tổn thương bên trong não đối bên tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết và phù não thùy trán trái. Đây là cơ chế Contre-Coup tổn thương đối bên do đầu ngã đập xuống vật tày có diện tích mặt phẳng rộng (Khả năng mặt đường).

- Trường hợp nạn nhân Nguyễn Hoàng Đình Ng được cấp cứu và điều trị kịp thời khả năng sẽ không tử vong.

* Tại biên bản thực nghiệm điều tra ngày 08/10/2021 tại ấp Việt Kiều, xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai thể hiện: quá trình xảy ra vụ án, H và Ng đứng trên mặt đường bê tông cách nhà ông H 20m và cách bóng đèn điện ở ngoài đường 19,5m, vị trí H và Ng đứng song song với nhau và cách nhau 80m và cách hàng rào dâm bụt 1,1m, còn H và T đứng cách vị trí H và Ng đứng 20m, còn vị trí Đ đứng cách H và Ng là 15m, khoảng cách H và Ng đứng cách ngã ba đường bê tông là 29m. Nguyễn Tuấn Đ và Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H chứng kiến thấy H lao vào dùng tay, chân đá vào người của Ng và Ng cũng dùng tay, chân đánh trả lại H. Sau đó, H dùng sức ôm vật Ng làm Ng ngã người xuống nền đường bê tông rồi H đứng dậy, cách vị trí Ng đang nằm khoảng 80cm. Khi té ngã thì đầu của Ng có nằm sát với nền đường, hướng vào trong núi. Khi Ng chống tay ngồi dậy và lùi người vào sát hàng rào dâm bụt thì Đ lao đến dùng chân phải đạp vào vai phải của Ng 01 cái và dùng chân trái đạp vào vai phải của Ng 01 cái làm Ng té ngã vào trong hàng rào râm bụt với tư thế ngồi nghiêng, đầu hướng ngang vào hàng rào râm bụt. Sau sự việc trên, Ng đứng lên và tự lấy xe máy của mình đi về.

*** <u>Trách nhiệm dân sự</u>:**

Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Văn H đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho nạn nhân Nguyễn Hoàng Đình Ng số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Người đại diện hợp pháp cho nạn nhân Nguyễn Hoàng Đình Ng là bà Lê Thị Kim C (mẹ ruột nạn nhân Nguyễn Hoàng Đình Ng) đã nhận đủ số tiền trên và có đơn bãi nại, đề nghị đưa ra hình thức xử lý nhẹ nhất đối với Nguyễn Văn H, đồng thời cam kết không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Nguyễn Văn H khai nhận: H có đánh Ng bằng tay chân, không dùng hung khí gì. H và Ng đứng cùng chiều cách nhau khoảng 40cm để nói chuyện (H quay mặt vào hàng rào dâm bụt còn Ng quay mặt ra đường), Hiệp dùng tay trái đánh 03 cái trúng vào vùng mặt Ng, H còn dùng chân phải đạp vào lưng làm Ng té ngã hướng mặt vào hàng rào dâm bụt ven đường nhưng H không biết Ng va chạm cụ thể vào bụi cây như thế nào. Trên cơ sở lời khai của H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã tiến hành thực nghiệm điều tra vào ngày 08/10/2021 thể hiện: H và Ng đứng nói chuyện với nhau, khoảng cách đứng giữa H và Ng là 60cm, cả hai đều đứng song song với hàng rào dâm bụt và cách hàng rào 1,1m. Lúc này, H sử dụng tay trái đánh 01 cái trúng vào gò má bên phải của Ng, sau đó H lợi dụng Ng ôm mặt do bị đau nên H đi ra phía sau và dùng chân đạp vào lưng Ng làm người Ng lao qua hàng rào nhưng không đập mặt xuống đất, H tiếp tục lao qua hàng rào dùng tay phải đánh Ng 01 cái trúng vào phần thái dương má trái của Ng rồi H bỏ về. Với lời khai của Nguyễn Văn H tại cơ quan điều tra và lời khai tại biên bản thực nghiệm điều tra có sự mâu thuẫn nhau về diễn biến hành vi H đánh Ng, đồng thời không phù hợp với cơ chế hình thành vết thương của bị hại "…đầu ngã đập xuống vật tày có diện tích mặt phẳng rộng (khả năng mặt đường) gây chấn thương sọ". Do đó, lời khai của H là không có căn cứ.

Qua các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng theo quy định của bộ luật Tố tụng hình sự có trong hồ sơ vụ án là: kết luận giám định pháp y về tử thi số 570/KLGD-PC09 ngày 05/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Hoàng Đình Ng do chấn thương sọ não nặng, tụ máu dưới màng cứng và xuất huyết trán trái, phù não bán cầu trái, não thất bên phải xuất huyết. Cơ chế hình thành vết thương của nạn nhân Nguyễn Hoàng Đình Ng thể hiện: "Nạn nhân Nguyễn Hoàng Đình Ng bị sưng nề da vùng đỉnh trái, tụ máu dưới da cơ vùng đỉnh – chẩm trái, tổn thương bên trong não đối bên tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết và phù não thùy trán trái. Đây là cơ chế Contre-Coup tổn thương đối bên do đầu ngã đập xuống vật tày có diện tích mặt phẳng rộng (khả năng mặt đường) gây chấn thương sọ. Lời khai của những người làm chứng Nguyễn Tuấn Đ, Nguyễn Văn T, Nguyễn văn H xác định đều thấy Nguyễn Văn H dùng tay, chân đá vào người của Ng và Ng cũng dùng tay, chân đánh trả lại H. Sau đó, H ôm vật Ng làm Ng té ngã người xuống nền đường bê tông. Biên bản thực nghiệm điều tra; biên bản đối chất giữa Nguyễn Văn H và Nguyễn Tuấn Đ và các tài liệu chứng cứ khác thì thấy lời khai người làm chứng, phù hợp với cơ chế hình thành vết thương của bị hại. Từ phân tích trên, đã có đủ cơ sở chứng minh Nguyễn Văn H có hành vi dùng tay, chân đánh Nguyễn Hoàng Đình Ng, sau đó vật Nghĩa té xuống đường bê tông làm cho đầu của Ng đập vào mặt đường dẫn đến Nguyễn Hoàng Đình Ng bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong vào ngày 09/3/2021.

Tại bản Cáo trạng số: **31**/CT-VKS ngày 17/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội ***"Cố ý gây thương tích"***quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên và đề nghị:

+ Tình tiết tăng nặng: Nguyễn Văn H không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; lần đầu phạm tội, là lao động chính trong gia đình, bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; cha bị cáo bị bệnh ung thư dạ dày; mẹ bị cáo bị bệnh tim; bị hại cũng có mộ phần lỗi. Các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

* Đối với Nguyễn Tuấn Đ có hành vi dùng chân đá 02 cái trúng vào vai phải của Nguyễn Hoàng Đình Ng (đang ngồi, chống tay về phía sau) nhưng không gây thương tích. Tuy nhiên, việc Đ đánh Ng xảy ra sau khi Nguyễn Văn H đánh Ng, đồng thời H cũng không biết Đ đánh Ng, không có hành vi hay lời nói xúi giục, kích động Đ đánh Ng. Việc Đ đánh Ng là do Ng dùng dao đuổi đánh Đ trước đó trong khi Đ và Ng không có mâu thuẫn gì với nhau. Mặt khác, nguyên nhân Ng tử vong là do chấn thương sọ não nên hành vi trên của Đ không đồng phạm với H về việc gây thương tích cho Ng dẫn đến Ng tử vong. Tuy nhiên, hành vi trên của Đ đã vi phạm hành chính, hành vi đánh nhau được quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; Phòng, chống tệ nạn xã hội; Phòng cháy, chữa cháy; Phòng, chống bạo lực gia đình. Căn cứ vào khoản 1 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi bổ sung năm 2020, xác định thời hiệu xử lý vi phạm hành chính với Nguyễn Tuấn Đ đã hết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định pháp luật.

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ: 05(Năm) năm đến 06(Sáu) năm tù.

- Hình phạt bổ sung: Không.

- Về phần dân sự: đã giải quyết xong.

Bị cáo Nguyễn Văn H nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H thay đổi lời khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là H có dùng tay chân đánh Ng và ôm vật Ng ngã người xuống nền đường bê tông đầu Nghĩa ngã ngửa xuống nền đường gây chấn thương sọ não. Do không cấp cứu và điều trị kịp thời lượng xuất huyết ngày càng nhiều, phù não dẫn đến tử vong vào ngày 09/3/2021. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp

với nội dung bản Cáo trạng, các tài liệu và các chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát huyện Xuân Lộc đối với bị cáo là có căn cứ. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn H, phạm tội ***"Cố ý gây thương tích"*** quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Vì vậy bản Cáo trạng số **31**/CT-VKSXL-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố, đề nghị xét xử bị cáo về tội danh, điều luật quy định như trên là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo và có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã vô tình tước đi sinh mạng của anh Nguyễn Hoàng đình Nghĩa, gây tổn thương và mất mát lớn cho gia đình bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng một mức án thật nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

- Tình tiết tăng nặng: Không.

-Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; là lao động chính trong gia đình, cha bị cáo hiện đang bị bệnh hiểm nghèo; đại diện người bị hại có đơn bãi nại và tại phiên Tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị hại cũng có một phần lỗi. Các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Hình phạt bổ sung: Không.

[4] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Hiệp phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội ***"Cố ý gây thương tích"***.

- Căn cứ đểm a khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn H 05** (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày ngày 02/6/2022.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 tròn ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai.
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS; THA; AV.

Huỳnh Thị Kim Phượng

ĐỒNG XÉT XỬ ĐÃ KÝ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Đượm **Phạm Quang Nghĩa** **Huỳnh Thị Kim Phượng**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- THADS huyện Xuân Lộc;
- Các bị cáo;
- Lưu HS; THA.
- UBND xã Xuân Thành.
- UBND xã Xuân Đông.
- UBND xã Đông Hà.
- UBND xã Trà Tân.
- UBND xã Tân Hà.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Kim Phượng

ĐỒNG XÉT XỬ ĐÃ KÝ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN		CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Trần Văn Xuân	**Phạm Quang Nghĩa**	**Huỳnh Thị Kim Phượng**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- THADS huyện Xuân Lộc;
- Các bị cáo;
- Lưu HS; THA.
- UBND xã Xuân Thành.
- UBND xã Xuân Đông.
- UBND xã Đông Hà.
- UBND xã Trà Tân.
- UBND xã Tân Hà.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Kim Phượng

ĐỒNG XÉT XỬ ĐÃ KÝ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Phi Công **Lữ Quốc Toàn** **Huỳnh Thị Kim Phượng**

CÁO ÁN CHÁNH ÁN

Vụ án: ***"Gá bạc"*** điểm b khoản 1, Điều 322 Bộ luật hình sự
" Đánh Bạc" khoản 1 Điều 321 BLHS.

Các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Hương**; Sinh năm 1984 tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 05/12;

Họ và tên cha: Nguyễn Văn Cần, sinh năm 1961; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1962. Hiện cả hai đang sinh sống tại xã Thanh Liên, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Chồng: Phạm Hùng Cường, sinh năm 1984.

Con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Anh, chị, em ruột: Có 03 người, lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh năm 1989.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/6/2019 đến nay.

2. Họ và tên: **Lê Thị Trọng**; sinh năm 1966 tại Bình Phước.

Nơi cư trú: Ấp Thoại Hương, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 03/12;

Họ và tên cha: Lê Văn Cường (đã mất); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Tý (đã mất).

Chồng: Lưu Vũ Đình Minh, sinh năm 1960.

Con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1998.

Anh, chị, em ruột: Có 06 người, lớn nhất sinh năm 1956, nhỏ nhất sinh năm 1970, bị can là con thứ năm trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 12/6/2019, bị tạm giữ về hành vi đánh bạc. Ngày 22/8/2019,Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh cho tại ngoại chờ xét xử.

3. Họ và tên: **Phạm Di Thành Hữu Huynh**; Sinh năm 1975 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 03/12;

Họ và tên cha: Phạm Di Linh (đã mất); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Cúc (đã mất).

Vợ: Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1977.

Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2009.

Anh, chị, em ruột: Có 05 người, lớn nhất sinh năm 1971, nhỏ nhất sinh năm 1990, bị can là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 12/6/2019, bị tạm giữ về hành vi đánh bạc. Ngày 15/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh cho tại ngoại chờ xét xử.

4. Họ và tên: **Trần Minh Đức**; Sinh năm 1990 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Thợ sơn nước; Trình độ học vấn: 09/12;

Họ và tên cha: Trần Phái, sinh năm 1964; Họ và tên mẹ: Phạm Thị Lệ Hằng, sinh năm 1967. Hiện cả hai đang sinh sống và cư trú tại ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Vợ: Võ Thị Thùy Trang, sinh năm 1993.

Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Anh, chị, em ruột: Có 06 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1993, bị can là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 12/6/2019, bị tạm giữ về hành vi đánh bạc. Ngày 22/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh cho tại ngoại chờ xét xử.

5. Họ và tên: **Võ Thị Thùy Trang**; Sinh năm 1993 tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn 2A, xã Đông Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12;

Họ và tên cha: Võ Văn Thanh, sinh năm 1950 (đã mất); Họ và tên mẹ: Bùi Bạch Huệ, sinh năm 1952 (đã mất).

Chồng: Trần Minh Đức, sinh năm 1990.

Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Anh, chị, em ruột: Có 11 người, lớn nhất sinh năm 1969, nhỏ nhất là bị can.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/6/2019 đến nay.

6. Họ và tên: **Lê Thị Kim Hương**; Sinh năm 1985 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 06/12;

Họ và tên cha: Lê Văn Điều, sinh năm 1957; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Nên, sinh năm 1956. Hiện cả hai đang sinh sống và cư trú tại phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Chồng: Phạm Duy Huy, sinh năm 1979.

Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Anh, chị, em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất là bị can.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 12/6/2019, bị tạm giữ về hành vi đánh bạc. Ngày 15/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh cho tại ngoại chờ xét xử.

7. Họ và tên: **Võ Thị Thanh Thuận**; Sinh năm 1985 tại Thừa Thiên - Huế.

Nơi cư trú: Thôn 1A, xã Trà Tân, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Khơ me; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 03/12;

Họ và tên cha: Võ Phước Hiền (đã mất); Họ và tên mẹ: Trần Thị An, sinh năm 1954, hiện đang sinh sống và cư trú tại thôn 1A, xã Trà Tân, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Chồng: Võ Văn Quốc, sinh năm 1978 (đã ly hôn năm 2017).

Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Anh, chị, em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất là bị can.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 12/6/2019, bị tạm giữ về hành vi đánh bạc. Ngày 14/6/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

8. Họ và tên: **Trương Thị Hồng**; Sinh năm 1973 tại Thừa Thiên - Huế.

Nơi cư trú: Thôn 2B, xã Đông Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 01/12;

Họ và tên cha: Trương Văn Ngạnh (đã mất); Họ và tên mẹ: Phan Thị Sinh, sinh năm 1942, hiện đang sinh sống và cư trú tại thôn 2B, xã Đông Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Chồng: Trần Xuân Tiến, sinh năm 1968.

Con: Có 05 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Anh, chị, em ruột: Có 06 người, lớn nhất sinh năm 1964, nhỏ nhất sinh năm 1975. Bị can là con thứ năm trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 14/9/2007, bị Công an xã Đông Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc" và đã chấp hành xong.

+ Ngày 28/3/2008, bị TAND huyện Xuân Lộc xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 32/2008/HSST. Đã chấp hành xong và xóa án tích.

Ngày 14/6/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

9. Họ và tên: **Phạm Văn Chung**; Sinh năm 1978 tại Thừa Thiên – Huế.

Nơi cư trú: Thôn 3, xã Tân Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ học vấn: 09/12;

Họ và tên cha: Phạm Văn Cầu, sinh năm 1945; Họ và tên mẹ: Phạm Thị Mãng, sinh năm 1945. Hiện cả hai đang sinh sống và cư trú tại ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Vợ: Hoàng Thị Kim Phụng, sinh năm 1985 (đã ly hôn năm 2018).

Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Anh, chị, em ruột: Có 11 người, lớn nhất sinh năm 1965, nhỏ nhất sinh năm 1987. Bị can là con thứ sáu trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 12/6/2019, bị tạm giữ về hành vi đánh bạc. Ngày 26/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh cho tại ngoại chờ xét xử.

10. Họ và tên: **Phạm Văn Tú**; Sinh năm 1995 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12;

Họ và tên cha: Phạm Ngẫu, sinh năm 1946; Họ và tên mẹ: Lê Thị Tự Tâm, sinh năm 1951 (đã mất). Hiện ông Ngẫu đang sinh sống và cư trú tại xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Vợ, con: Chưa.

Anh, chị, em ruột: Có 10 người, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất là bị can.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 31/7/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho tại ngoại chờ xét xử.

11. Họ và tên: **Cao Vũ**; Sinh năm 1991 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12;

Họ và tên cha: Cao Văn Thọ (đã mất); Họ và tên mẹ: Phạm Thị Khuyến, sinh năm 1964, hiện đang sinh sống và cư trú tại xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Vợ, con: Chưa.

Anh, chị, em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1996. Bị can là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 31/7/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho tại ngoại chờ xét xử.

12. Họ và tên: **Trần Công Nghị**; Sinh năm 1981 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 08/12;

Họ và tên cha: Trần Đình, sinh năm 1953; Họ và tên mẹ: Phạm Thị Kim Cả, sinh năm 1960. Hiện cả hai đang sinh sống và cư trú tại xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Vợ: Nguyễn Thị Hương Ly, sinh năm 1980.

Con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất 2013.

Anh, chị, em ruột: Có 05 người, lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/3/2002, bị TAND huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ" tại Bản án số 05/HS-ST. Hiện đã xóa án tích.

Ngày 31/7/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho tại ngoại chờ xét xử.

NHẬN ĐỊNH

Vào lúc 15 giờ 20 phút ngày 11/6/2019, lực lượng Cảnh sát hình sự Công an huyện Xuân Lộc phối hợp Công an xã Xuân Thành bắt quả tang Trần Minh Đức, Lê Thị Kim Hương, Phạm Văn Chung, Lê Thị Trọng, Võ Thị Thanh Thuận, Võ Thị Thùy Trang và Trương Thị Hồng đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài "Xì lát" thắng thua bằng tiền tại nhà của Nguyễn Thị Hương, thuộc ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Ngoài ra, còn có Phạm Di Thành Hữu Huynh, Trần Công Nghị, Cao Vũ (tên thường gọi là Em Bé), và Phạm Văn Tú (tên thường gọi là Tèo) cũng tham gia đánh bạc nhưng đã nghỉ chơi trước khi bắt quả tang. Trong đó số tiền thu giữ giữa chiếu bạc là: 7.500.000đ, thu giữ trên chiếu bạc là 5.700.000đ và số tiền thu giữ

trên người của các bị cáo Phạm Văn Chung 1.000.000đ, Lê Thị Trọng 5.500.000đ, Võ Thị Thùy Trang 400.000đ, Phạm Di Thành Hữu Huynh 300.000đ, Trần Công Nghị 200.000đ, Võ Thị Thanh Thuận 12.650.000dđ và tiền thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Thị Hương là 300.000đ.

Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an ninh xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện .

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, trong đó vai trò của từng bị cáo được thể hiện như sau:

- Bị cáo **Nguyễn Thị Hương** là người cho mượn địa điểm, cung cấp công cụ dùng để đánh bạc hoạt động gồm: chăn, đĩa, 02 bộ bài, phục vụ thuốc và nước uống, thu tiền xâu là 300.000đ.

- Các bị cáo **Lê Thị Trọng** mang theo số tiền 10.000.000đ để đánh bạc, Trọng làm cái 03 tua(mỗi tua 06 ván), bị cáo **Phạm Di Thành Hữu Huynh** mang theo số tiền 10.000.000đ để đánh bạc, Huynh làm cái 02 tua(mỗi tua 06 ván), bị cáo **Trần Minh Đức** mang theo số tiền 6.600.000đ để đánh bạc, Đức làm cái 02 tua(mỗi tua 06 ván, tua 04 ván). Các bị cáo dùng số tiền đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác.

- Các bị cáo **Võ Thị Thùy Trang** mang theo số tiền 900.000đ để đánh bạc, Trang tham gia đặt 12 ván(mỗi ván đặt 200.000đ), bị cáo **Lê Thị Kim Hương** mang theo số tiền 2.700.000 đồng để tham gia đánh bạc, Hương tham gia đặt 15 ván (mỗi ván đặt từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng), bị cáo **Võ Thị Thanh Thuận** mang theo số tiền 14.650.000 đồng và chỉ sử dụng 2.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, Thuận tham gia đặt 13 ván (mỗi ván đặt từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng), bị cáo **Trương Thị Hồng** mang theo số tiền 1.700.000 đồng để tham gia đánh bạc, Hồng tham gia đặt 10 ván (mỗi ván đặt từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng), bị cáo **Phạm Văn Chung** mang theo số tiền 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, Chung tham gia đặt 15 ván (mỗi ván đặt từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng), bị cáo**Phạm Văn Tú** mang theo số tiền 800.000 đồng để tham gia đánh bạc, Tú tham gia đặt 04 ván (mỗi ván 200.000 đồng), bị cáo **Cao Vũ** mang theo số tiền 460.000 đồng để tham gia đánh bạc, Vũ tham gia đặt 07 ván (mỗi ván 100.000 đồng), bị cáo **Trần Công Nghị** mang theo số tiền 200.000 đồng và mượn của Trần Minh Đức số tiền 200.000 đồng để tham gia đánh bạc, Nghị tham gia đặt 02 ván (mỗi ván đặt 200.000 đồng).

Tổng số tiền các bị cáo khai đem theo dùng đánh bạc là 36.360.000 đồng (ba mươi sáu triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo là: Các bị cáo thành khẩn khai báo, các bị cáo Nguyễn Thị Hương, Lê Thị Trọng, Phạm Di Thành Hữu Huynh, Trần Minh Đức, Võ Thị Thùy Trang, Lê Thị Kim Hương, Võ Thị Thanh Thuận, Phạm Văn Chung, Phạm Văn Tú và Cao Vũ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Nguyễn Thị Hương và bị cáo Võ Thị Thùy Trang đang nuôi con nhỏ, bị cáo Trương Thị Hồng đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Nhận định của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tây loại bài 52 lá; 01 đĩa nhựa màu trắng; 01 cái chăn màu xanh- trắng kích thước 1,8m x 2m.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: số tiền 20.960.000đ(Hai mươi triệu, chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho Võ Thị Thanh Thuận số tiền 12.650.000đ(mươi hai triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng) do không liên quan đến hành vi phạm tội.

ĐỀ XUẤT:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hương phạm tội "Gá bạc" và các bị cáo Lê Thị Trọng, Phạm Di Thành Hữu Huynh, Trần Minh Đức, Võ Thị Thùy Trang, Lê Thị Kim Hương, Võ Thị Thanh Thuận, Nguyễn Thị Hồng, Phạm Văn Chung, Phạm Văn Tú, Cao Vũ và Trần Công Nghị, phạm tội " Đánh bạc".

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 322; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Hương **01** (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo vào trại thụ hình.

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo Lê Thị Trọng **10**(mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20(hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: bị cáo Phạm Di Thành Hữu Huynh **10**(mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20(hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: phạt tiền các bị cáo Lê Thị Trọng, Phạm Di Thành Hữu Huynh mỗi bị cáo phải nộp số tiền 10.000.000đ(mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo Trần Minh Đức **08**(tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16(mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: bị cáo Lê Thị Kim Hương **06**(sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12(mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: bị cáo Võ Thị Thanh Thuận **06**(sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12(mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: bị cáo Trương Thị Hồng **06**(sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12(mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Di Thành Hữu Huynh, Trần Minh Đức, Lê Thị Kim Hương, cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Lê Thị Trọng cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Võ Thị Thùy Trang, Trương Thị Hồng cho Ủy ban nhân dân xã Đông Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Võ Thị Thanh Thuận cho Ủy ban nhân dân xã Trà Tân, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự quy định: *" Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của bô luật này".*

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn Chung **06**(sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Xử phạt: bị cáo Võ Thị Thùy Trang **06**(sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn Tú **06**(sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Xử phạt: bị cáo Cao Vũ **06**(sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Xử phạt: bị cáo Trần Công Nghị **06**(sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao các bị cáo Phạm Văn Tú, Cao Vũ và Trần Công Nghị cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai giám sát , giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Xuân Thành trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Giao bị cáo Võ Thị Thùy Trang cho Ủy ban nhân dân xã Đông Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận giám sát , giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Đông Hà trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Giao bị cáo Phạm Văn Chung cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận giám sát , giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình

phạt. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Tân Hà trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

- Về vật chứng : Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tây loại bài 52 lá; 01 đĩa nhựa màu trắng; 01 cái chăn màu xanh- trắng kích thước 1,8m x 2m.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: số tiền 20.960.000đ(Hai mươi triệu, chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Võ Thị Thanh Thuận số tiền 12.650.000đ(mươi hai triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng) do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Hai khoản tiền trên hiện tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/9/2019.

- Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Hương, Lê Thị Trọng, Phạm Di Thành Hữu Huynh, Trần Minh Đức, Võ Thị Thùy Trang, Lê Thị Kim Hương, Võ Thị thanh Thuận, Trương Thị Hồng, Phạm Văn Chung, Phạm Văn Tú, Cao Vũ và Trần Công Nghị mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Thẩm phán đề xuất: Chánh án

Huỳnh Thị Kim Phượng Nguyễn Văn Lễ